

BÁO CÁO

**Thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và
nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2020**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2020 và các Nghị quyết của HĐND Thành phố: số 22/NQ-HĐND ngày 04/12/2019 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 của thành phố Hà Nội, số 24/NQ-HĐND ngày 04/12/2019 về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp thành phố Hà Nội năm 2020; trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, khó lường trong những tháng đầu năm, UBND Thành phố đã chủ động xây dựng chương trình hành động và chỉ đạo quyết liệt các cấp, các ngành và địa phương bám sát các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp HĐND Thành phố giao để triển khai thực hiện nhằm hoàn thành ở mức cao nhất chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, đặc biệt là nhiệm vụ về tổ chức thực hiện dự toán thu, chi ngân sách với phương châm vừa phòng chống dịch, vừa phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội¹. Trong điều kiện sản xuất, kinh doanh bị ảnh hưởng mạnh bởi đại dịch Covid-19, kinh tế Thủ đô vẫn duy trì được tăng trưởng, an sinh xã hội được bảo đảm, song hầu hết các chỉ tiêu tăng trưởng đều thấp hơn so với cùng kỳ và kế hoạch đề ra. UBND Thành phố báo cáo đánh giá về tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2020 như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2019

Tại kỳ họp thứ 11 (tháng 12/2019), UBND Thành phố đã báo cáo HĐND Thành phố khả năng thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2019 với tổng thu NSNN trên địa bàn là 264.710 tỷ đồng và tổng chi ngân sách địa phương là 83.729 tỷ đồng. UBND Thành phố báo cáo đánh giá, bổ sung kết quả thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2019 như sau:

1. Về thu ngân sách

¹ UBND Thành phố ban hành Chương trình hành động số 07/CTr-UBND ngày 09/01/2020 về thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2020; Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 31/3/2020 về việc thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19; Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 07/4/2020 về việc tập trung thực hiện quyết liệt một số giải pháp trong quản lý đầu tư, xây dựng để nâng cao hiệu quả đầu tư công, hỗ trợ doanh nghiệp, nhân dân ổn định sản xuất, kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội do tác động của dịch Covid-19.

Tổng thu NSNN trên địa bàn năm 2019 thực hiện 270.058 tỷ đồng, đạt 102,6% dự toán HĐND Thành phố giao², tăng 9,5% so với thực hiện năm 2018; trong đó:

a) *Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu* thực hiện 18.934 tỷ đồng, đạt 108,9% dự toán³, tăng 7,9% so với thực hiện năm 2018.

b) *Thu từ dầu thô* thực hiện 3.305 tỷ đồng đạt 169,5% dự toán⁴, tăng 12,5% so với thực hiện năm 2018.

c) *Thu nội địa* (không kể dầu thô) thực hiện 247.819 tỷ đồng, đạt 101,7% dự toán⁵, tăng 9,6% so với thực hiện năm 2018, trong đó:

- Thu từ khu vực DNNN Trung ương: 51.225 tỷ đồng, đạt 90,4% dự toán⁶, tăng 19,3% so với thực hiện năm 2018. Mặc dù, số thu từ khu vực này chưa đạt dự toán, nhưng đây là năm đầu tiên trong những năm gần đây số thu từ khu vực DNNN Trung ương có mức tăng trưởng khá so với các năm trước, chủ yếu do tình hình kinh tế năm 2019 có nhiều chuyển biến tích cực, hoạt động sản xuất kinh doanh của các tập đoàn, tổng công ty và các ngân hàng thương mại lớn trên địa bàn có mức tăng trưởng ổn định dẫn đến số nộp ngân sách đạt khá.

- Thu từ khu vực DNNN địa phương: 2.921 tỷ đồng, đạt 91,3% dự toán, tăng 15,7% so với thực hiện năm 2018; số thu của khu vực này có mức tăng trưởng hợp lý so với cùng kỳ.

- Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: 23.681 tỷ đồng, đạt 87,7% dự toán, tăng 6,6% so với thực hiện năm 2018. Đây là khu vực luôn duy trì được tốc độ tăng trưởng qua các năm⁷.

- Thu từ khu vực công thương nghiệp và dịch vụ ngoài quốc doanh: 47.989 tỷ đồng, đạt 93,2% dự toán, tăng 20,2% so với thực hiện năm 2018. Số thu từ khu vực này tiếp tục duy trì được mức tăng trưởng ổn định⁸, đặc biệt một số lĩnh vực như ngân hàng, bất động sản có mức tăng trưởng khá.

Nhìn chung, số thu từ khu vực sản xuất, kinh doanh đều có mức tăng trưởng so với cùng kỳ năm trước; cơ quan thuế đã tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác giám sát khai thuế, nộp thuế, tăng cường chống thất thu thuế; thực hiện quyết liệt, kịp thời, đầy đủ các biện pháp đôn đốc, cưỡng chế thu hồi nợ đọng thuế. Tuy nhiên, kết quả thực hiện còn chưa đạt dự toán do chỉ tiêu dự toán

² Tăng 2% (tương ứng 5.348 tỷ đồng) so với số ước thực hiện đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2019.

³ Tăng 8,6% (tương ứng 1.494 tỷ đồng) so với số ước thực hiện đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2019.

⁴ Giảm 1,6% (tương ứng 55 tỷ đồng) so với số ước thực hiện đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2019.

⁵ Tăng 1,6% (tương ứng 3.909 tỷ đồng) so với số ước thực hiện đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2019.

⁶ Năm 2016 đạt 88,5% dự toán; năm 2017 đạt 74,9% dự toán, năm 2018 đạt 80,3% dự toán.

⁷ Năm 2016 tăng 7,7%, năm 2017 tăng 13,3%, năm 2018 tăng 3,4%.

⁸ Năm 2016 tăng 22,7%; năm 2017 tăng 20,6%; năm 2018 tăng 18,6%.

Trung ương giao ở mức cao so với khả năng thực hiện⁹.

- Thuế thu nhập cá nhân: 24.764 tỷ đồng, đạt 95,2% dự toán, tăng 18,6% so với thực hiện năm 2018. Đây là sắc thuế có số thu thường xuyên tăng trưởng qua các năm¹⁰, tuy nhiên số thu chưa đạt mức tăng như dự báo.

- Thuế bảo vệ môi trường: 6.510 tỷ đồng, đạt 74,4% dự toán, tăng 26,6% so với thực hiện năm 2018.

- Lệ phí trước bạ: 7.721 tỷ đồng, đạt 113,6% dự toán, tăng 27,3% so với thực hiện năm 2018.

- Phí, lệ phí: 17.923 tỷ đồng, đạt 97,9% dự toán, tăng 11,1% so với thực hiện năm 2018.

- Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước: 6.043 tỷ đồng, đạt 120,9% dự toán, bằng 95,5% so với thực hiện năm 2018, nguyên nhân khoản thu này đạt thấp so với cùng kỳ do năm 2018 có phát sinh một số đơn vị nộp tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê đất 50 năm¹¹.

- Thu tiền sử dụng đất: 21.974 tỷ đồng (trong đó, thu tiền sử dụng đất của ngân sách địa phương là 21.294 tỷ đồng), đạt 86,2% dự toán, bằng 56,9% so với thực hiện năm 2018, nguyên nhân giảm so với cùng kỳ là do chưa đủ điều kiện ghi thu, ghi chi các dự án BT theo Nghị định số 69/2019/NĐ-CP ngày 15/8/2019 của Chính phủ¹².

- Thu khác ngân sách 14.506 tỷ đồng, đạt 176,9% dự toán, bằng 84% so với thực hiện năm 2018¹³.

2. Về chi ngân sách

Tổng chi ngân sách địa phương năm 2019 thực hiện: 81.487 tỷ đồng¹⁴, đạt 80,6% dự toán HĐND Thành phố giao đầu năm (đạt 84,9% so với dự toán sau điều chỉnh), trong đó:

⁹ So với thực hiện năm 2018, dự toán năm 2019 Trung ương giao: Đối với thu từ khu vực DNNN Trung ương tăng 31,9%; thu từ khu vực DNNN địa phương tăng 26,8%; thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tăng 21,6%.

¹⁰ Năm 2016 tăng 14,3%; năm 2017 tăng 20,7%; năm 2018 tăng 20%.

¹¹ Công ty CP tư vấn đầu tư và đầu tư Việt Nam (501 tỷ đồng), Công ty CP thiết bị bưu điện (504 tỷ đồng), Công ty TNHH khách sạn và du lịch Tây Hồ View (465 tỷ đồng), Công ty CP dược phẩm thiết bị y tế Hà Nội (453 tỷ đồng),...

¹² Theo quy định tại Nghị định 69/2019/NĐ-CP quy định việc sử dụng tài sản công để thanh toán cho nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức Hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao: việc giao quỹ đất thanh toán cho nhà đầu tư thực hiện dự án BT được thực hiện sau khi dự án BT hoàn thành phải hoặc thực hiện đồng thời tương ứng với khối lượng hoàn thành được cấp có thẩm quyền xác nhận theo quy định về đầu tư xây dựng. Việc thực hiện ghi thu, ghi chi dự án BT phải căn cứ khối lượng dự án BT đã thực hiện được cấp có thẩm quyền xác nhận theo quy định về đầu tư xây dựng tương ứng với quỹ đất đã thanh toán cho nhà đầu tư.

¹³ Thu khác ngân sách có nhiều khoản thu do Trung ương hạch toán ghi thu trên địa bàn Hà Nội không ổn định nên khó xác định được cụ thể ngay từ khâu dự toán như: thu từ cổ tức được chia từ phần vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp do các bộ, ngành Trung ương quản lý, thu kết dư ngành KBNN.

¹⁴ Giảm 2,7% (tương đương 2.243 tỷ đồng) so với số ước thực hiện đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2019.

- Chi đầu tư phát triển 34.770 tỷ đồng¹⁵, đạt 77,4% dự toán giao đầu năm (đạt 87,2% so với dự toán sau điều chỉnh), trong đó: chi đầu tư xây dựng cơ bản 33.676 tỷ đồng, đạt 78,8% dự toán giao đầu năm (đạt 88,9% so với dự toán sau điều chỉnh), bổ sung vốn cho các quỹ và ủy thác qua ngân hàng chính sách xã hội cho vay giải quyết việc làm, hỗ trợ nhà ở hộ nghèo 1.080 tỷ đồng, đạt 57,4% dự toán giao.

- Chi thường xuyên: 46.193 tỷ đồng¹⁶, đạt 97,3% dự toán giao đầu năm (đạt 99,3% so với dự toán sau điều chỉnh). Chi ngân sách đã bám sát dự toán giao, đảm bảo kịp thời kinh phí cho các cấp, các ngành thực hiện nhiệm vụ được giao theo kế hoạch, đặc biệt các nhiệm vụ quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh trật tự, các chính sách an sinh - xã hội, phòng chống thiên tai, dịch bệnh.

(chi tiết tại Phụ lục số 01 đính kèm)

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI PHÂN BỐ, GIAO DỰ TOÁN VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

1. Tình hình phân bổ, giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2020

Ngay sau khi HĐND Thành phố thông qua Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 04/12/2019 về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp thành phố Hà Nội năm 2020¹⁷, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 6999/QĐ-UBND ngày 06/12/2019 giao dự toán ngân sách cho các sở, ngành, quận, huyện, thị xã. Trên cơ sở Quyết định của UBND Thành phố, các sở, ngành, quận, huyện, thị xã đã tiến hành phân bổ và giao dự toán ngân sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc đảm bảo thời gian theo quy định của Luật NSNN.

1.1. Về thu ngân sách

Tổng thu NSNN trên địa bàn được HĐND các quận, huyện, thị xã quyết định tăng 3,4% so với dự toán UBND Thành phố giao; trong đó: 16 quận, huyện giao thu NSNN trên địa bàn bằng mức giao của Thành phố; 13 huyện và thị xã Sơn Tây giao cao hơn mức dự toán Thành phố giao là 3.501,9 tỷ đồng, trong đó: 03 đơn vị giao tăng thu từ thuế, phí, lệ phí là 27,9 tỷ đồng¹⁸; 14 đơn vị giao tăng tiền sử dụng đất là 3.474 tỷ đồng¹⁹. Tổng thu ngân sách quận, huyện, thị xã được

¹⁵ Giảm 3,7% (tương ứng 1.333 tỷ đồng) so với số ước thực hiện đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2019.

¹⁶ Giảm 1,3% (tương ứng 621 tỷ đồng) so với số ước thực hiện đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2019.

¹⁷ Dự toán ngân sách Thành phố năm 2020 được HĐND Thành phố quyết định: tổng thu NSNN trên địa bàn là 278.805 tỷ đồng; thu NSDP là 105.885 tỷ đồng, trong đó thu NSDP sau điều tiết từ thuế, phí, tiền sử dụng đất là 102.031 tỷ đồng, thu bổ sung có mục tiêu từ NSTW là 3.854 tỷ đồng; tổng chi NSDP năm 2020 là 103.203 tỷ đồng.

¹⁸ Đông Anh giao tăng 15.565 triệu đồng; Mỹ Đức giao tăng 1.935 triệu đồng; Ứng Hòa giao tăng 10.400 triệu đồng.

¹⁹ Sơn Tây 60 tỷ đồng, Thanh Trì 100 tỷ đồng, Sóc Sơn 30 tỷ đồng, Đông Anh 583 tỷ đồng, Mê Linh 50 tỷ đồng, Thanh Oai 136 tỷ đồng, Ứng Hòa 149 tỷ đồng, Mỹ Đức 55,9 tỷ đồng, Thường Tín 31 tỷ đồng, Ba Vì 37,1 tỷ đồng, Phúc Thọ 102 tỷ đồng, Thạch Thất 199 tỷ đồng, Đan Phượng 141 tỷ đồng, Hoài Đức 1.800 tỷ đồng.

HĐND các quận, huyện, thị xã quyết định tăng 10,3% (5.401 tỷ đồng) so với dự toán UBND Thành phố giao (trong đó: tăng thu điều tiết đối với các khoản thu tăng thêm là 3.468 tỷ đồng; từ nguồn kết dư ngân sách năm 2019 là 1.933 tỷ đồng).

1.2. Về chi ngân sách

Tổng chi NSĐP các quận, huyện, thị xã quyết định tăng 10,3% (5.401 tỷ đồng) so với dự toán UBND Thành phố giao (tương ứng với số tăng thu ngân sách quận, huyện). Số tăng thu so với dự toán UBND Thành phố giao được các quận, huyện tập trung phân bổ chủ yếu cho chi đầu tư xây dựng cơ bản.

a) Về chi đầu tư phát triển

*** Đối với nguồn phân cấp**

Tổng số là 21.322,55 tỷ đồng, tăng 27,02% (+4.508 tỷ đồng) so với kế hoạch Thành phố giao. Về cơ bản, các đơn vị thực hiện bố trí kế hoạch vốn XDCB năm 2020 đảm bảo theo quy định của Luật Đầu tư công và chỉ đạo của UBND Thành phố:

- Ưu tiên bố trí đủ vốn ngay từ đầu năm để hoàn ứng vốn thanh toán khối lượng đã thi công hoàn thành vượt kế hoạch năm 2019 đã giao thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách cấp huyện; phần vốn còn lại mới tiếp tục phân bổ cho các công trình chuyển tiếp có khả năng hoàn thành năm 2020.

- 30/30 đơn vị bố trí kế hoạch cho các dự án mới đều đáp ứng các nguyên tắc, điều kiện theo quy định của Luật Đầu tư công (dự án đã được phê duyệt trước 31/10/2019).

*** Đối với các nguồn vốn Thành phố hỗ trợ**

Các quận, huyện và thị xã đã phân bổ, giao kế hoạch cho các dự án đảm bảo đúng mục tiêu Thành phố giao, cụ thể:

- Nguồn ngân sách Thành phố hỗ trợ có mục tiêu và hỗ trợ đặc thù: 3.606,43 tỷ đồng, trong đó hỗ trợ mục tiêu cho 17 huyện và thị xã Sơn Tây là 1.359,5 tỷ đồng cho 68 dự án, hỗ trợ cấp huyện cho dự án theo Thông báo làm việc và văn bản chỉ đạo của Thành phố 1.640,4 tỷ đồng cho 116 dự án và hỗ trợ đặc thù cho các huyện (Sơn Tây, Ba Vì, Chương Mỹ, Sóc Sơn, Hoài Đức) là 606,53 tỷ đồng cho 31 dự án.

- Nguồn xổ số kiến thiết Thủ đô: hỗ trợ cho 11 huyện và thị xã Sơn Tây là 300 tỷ đồng cho 19 dự án.

b) Về chi thường xuyên

Tổng chi thường xuyên các quận, huyện, thị xã giao là 24.980,8 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 43% tổng chi NSQH; tăng 818,6 tỷ đồng so dự toán Thành phố giao, trong đó:

- Chi sự nghiệp môi trường là 1.618,8 tỷ đồng, giảm 97,3 tỷ đồng so với dự toán Thành phố giao²⁰.

- Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo là 11.771 tỷ đồng, tăng 224,7 tỷ đồng so dự toán Thành phố giao.

- 10% tiết kiệm chi thường xuyên thực hiện cải cách tiền lương là 969,5 tỷ đồng, tăng 0,5 tỷ đồng so dự toán Thành phố giao.

Nhìn chung, việc phân bổ dự toán chi ngân sách của các quận, huyện, thị xã đã đảm bảo theo Nghị quyết HĐND Thành phố: đối với vốn đầu tư xây dựng cơ bản đã tuân thủ đúng các quy định về quản lý vốn đầu tư, tập trung ưu tiên bố trí đủ vốn cho các dự án chuyển tiếp hoàn thành trong năm 2020, chỉ bố trí vốn cho dự án mới thực sự cấp bách đủ thủ tục theo quy định trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020. Đối với kinh phí thường xuyên, đã đảm bảo phân bổ đúng định mức, chính sách, chế độ; thực hiện tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên theo quy định để tạo nguồn cải cách tiền lương năm 2020 theo quy định của Chính phủ.

2. Kết quả thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2020

Thành phố Hà Nội triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2020 trong bối cảnh đại dịch Covid-19 bùng phát và lan rộng trên toàn cầu làm gián đoạn hầu hết hoạt động kinh tế, xã hội; các hoạt động sản xuất đang sụt giảm; kinh tế toàn cầu tăng trưởng chậm lại, xuất hiện dấu hiệu suy thoái, khủng hoảng... Ở trong nước, dịch bệnh được kiểm soát song vẫn tiềm ẩn phức tạp và khó lường, ảnh hưởng toàn diện đến các hoạt động của Thành phố. Trong bối cảnh đó, Đảng bộ, chính quyền và các tầng lớp nhân dân Thủ đô đã đoàn kết, đồng lòng, triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả nhiều nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống dịch bệnh với tinh thần “*chống dịch như chống giặc*”, vừa phòng chống dịch, vừa phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội. Vì vậy, thu chi ngân sách 6 tháng đầu năm đã đạt được những kết quả cơ bản như sau:

2.1. Về thu ngân sách (chi tiết tại Phụ lục số 2 đính kèm)

UBND Thành phố đã chỉ đạo cơ quan Thuế, Hải quan Thành phố phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành của Thành phố tổ chức thực hiện tốt Luật NSNN, Luật phí, lệ phí, các Luật thuế sửa đổi, bổ sung và nhiệm vụ thu NSNN theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết của HĐND Thành phố²¹; triển khai kịp thời Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất cho các doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân kinh doanh bị ảnh hưởng của đại dịch Covid-

²⁰ Đối với chỉ tiêu chi sự nghiệp môi trường: UBND quận, huyện và thị xã căn cứ vào chỉ tiêu hướng dẫn và tình hình thực tế của địa phương, trình HĐND cùng cấp quyết định cho phù hợp.

²¹ Công văn số 606/UBND-KT ngày 25/02/2020 về việc tăng cường các giải pháp đôn đốc thu hồi nợ đọng thuế trên địa bàn thành phố Hà Nội.

19²². Các ngành, các cấp thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, hướng dẫn và tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế kê khai, lập, gửi giấy đề nghị gia hạn theo phương thức điện tử (qua cổng thông tin điện tử của cơ quan thuế), qua đường bưu chính hoặc trực tiếp tại trụ sở cơ quan thuế; xử lý việc gia hạn cho người nộp thuế đúng chế độ quy định, đảm bảo kịp thời, tăng cường kiểm tra, giám sát, tránh việc lợi dụng chính sách để trục lợi từ NSNN²³. Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc thu hồi nợ đọng thuế và nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; chỉ đạo tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, thu hồi nợ thuế, nhất là các lĩnh vực, khoản thu có khả năng thất thu cao²⁴; xử lý quyết liệt trong công tác quản lý nợ thuế, áp dụng các biện pháp đôn đốc thu nợ và cưỡng chế nợ thuế²⁵; bảo đảm thu đúng, đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào NSNN, chống thất thu, ngăn chặn có hiệu quả các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, chuyển giá, gian lận thuế, phát hiện kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, không đủ.

Trong bối cảnh sản xuất, kinh doanh bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, Thành phố đã tiếp tục triển khai đồng bộ những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020 theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ²⁶; tổ chức các hội nghị đối thoại với doanh nghiệp để nắm bắt thông tin, giải quyết, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; ban hành Chỉ thị 06/CT-UBND ngày 07/4/2020 của UBND Thành phố, trong đó chỉ đạo tập trung thực hiện quyết liệt công tác cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ nhằm hỗ trợ ổn định, phát triển sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội góp phần hạn chế tối đa những tác động tiêu cực đến kinh tế - xã hội, tăng trưởng kinh tế và thu ngân sách trên địa bàn Thành phố. Tổng thu NSNN trên địa bàn 6 tháng đầu năm (bao gồm cả số tiền thuế, tiền thuê đất được gia hạn) ước thực hiện là 142.013 tỷ đồng, đạt 50,9% dự toán, bằng 109,9% so với cùng kỳ; bao gồm: tiền thuế, tiền thuê đất phải nộp trong 6 tháng đầu năm 2020 dự kiến được gia hạn theo Nghị định số 41/2020/NĐ-CP là 17.170 tỷ đồng; số thu vào NSNN trên địa bàn 6

²² Công văn số 1403/UBND-KT ngày 20/4/2020 của UBND Thành phố về việc triển khai Nghị định số 41/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

²³ Số thuế dự kiến được gia hạn cho các doanh nghiệp theo Nghị định 41/2020/NĐ-CP của Chính phủ khoảng 26.400 tỷ đồng (20.500 tỷ đồng thuế TNDN phải nộp chênh lệch sau quyết toán năm 2019 và tạm nộp quý 1, 2 năm 2020; 4.500 tỷ đồng thuế GTGT tháng 3, 4, 5/2020 và quý 1, 2 năm 2020; 200 tỷ đồng thuế của hộ, cá nhân kinh doanh năm 2020 và 1.200 tỷ đồng tiền thuê đất kỳ 1 năm 2020). Thời hạn được gia hạn nộp theo quy định của Nghị định là 5 tháng hoặc chậm nhất đến 31/12/2020, vì vậy số thuế và tiền thuê đất được gia hạn không ảnh hưởng đến cân đối ngân sách cả năm của Thành phố (trong trường hợp các đơn vị được gia hạn nộp thuế đầy đủ khi đến hạn nộp).

²⁴ Trong 5 tháng đầu năm: đã hoàn thành 3.216 cuộc thanh, kiểm tra (153 cuộc thanh tra, 3.063 cuộc kiểm tra), đạt 17% kế hoạch, bằng 94% so với cùng kỳ; tổng số thuế truy thu, truy hoàn và phạt là 598,5 tỷ đồng, bằng 97% so với cùng kỳ, bình quân thực hiện 186,1 triệu đồng/cuộc. Ước thực hiện 6 tháng đầu năm hoàn thành 6.500 cuộc thanh, kiểm tra, đạt 35% so Kế hoạch năm 2020 với số thuế xử lý truy thu phạt ước đạt 1.000 tỷ đồng.

²⁵ Với việc triển khai quyết liệt các biện pháp đôn đốc, cưỡng chế nợ thuế, tính đến 30/4/2020, đã đôn đốc thu, điều chỉnh số nợ: 2.586 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 29,1% chỉ tiêu thu nợ được giao.

²⁶ Năm 2019 là năm thứ 2 thành phố Hà Nội thuộc nhóm 10 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước về Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số PCI năm 2019 của Hà Nội đạt 68,8 điểm (tăng 3,4 điểm so với năm trước); xếp thứ 9/63 tỉnh, thành phố (không thay đổi xếp hạng so với năm trước), tăng 15 bậc so với năm 2015, tăng 42 bậc so với năm 2012; sớm hoàn thành mục tiêu về xếp hạng chỉ số PCI trước 2 năm theo kế hoạch.

tháng đầu năm ước thực hiện là 124.843 tỷ đồng, đạt 44,8% dự toán, bằng 96,6% so với cùng kỳ, trong đó:

- *Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu*: 8.641 tỷ đồng, đạt 46,9% dự toán (tăng 2,3% so với cùng kỳ); trong đó: thuế xuất khẩu đạt 39,2% dự toán, thuế nhập khẩu đạt 39,7% dự toán, thuế tiêu thụ đặc biệt đạt 40% dự toán, thuế giá trị gia tăng đạt 49,1% dự toán và thuế bảo vệ môi trường đạt 40% dự toán.

- *Thu từ dầu thô*: 1.785 tỷ đồng, đạt 85% dự toán, tăng 2,9% so với cùng kỳ²⁷.

- *Thu nội địa* (bao gồm cả số tiền thuế, tiền thuê đất được gia hạn): 131.586 tỷ đồng, đạt 50,9% dự toán, bằng 110,5% so với cùng kỳ; bao gồm: tiền thuế, tiền thuê đất phải nộp trong 6 tháng đầu năm 2020 dự kiến được gia hạn theo Nghị định số 41/2020/NĐ-CP là 17.170 tỷ đồng; số thu vào NSNN trên địa bàn 6 tháng đầu năm ước thực hiện là 114.416 tỷ đồng, đạt 44,3% dự toán, bằng 96,1% so với cùng kỳ; có 07 khoản thu có tiến độ đạt khá và 11 khoản thu có tiến độ đạt thấp so với dự toán, trong đó tình hình thực hiện một số khoản thu lớn cụ thể như sau:

+ Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước Trung ương 20.302 tỷ đồng, đạt 33% dự toán và bằng 74,1% so với cùng kỳ.

+ Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước địa phương 863 tỷ đồng, đạt 29,7% dự toán và bằng 65,1% so với cùng kỳ.

+ Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài 9.652 tỷ đồng, đạt 37,4% dự toán và bằng 82,3% so với cùng kỳ.

+ Thu từ khu vực công thương nghiệp và dịch vụ ngoài quốc doanh 20.161 tỷ đồng, đạt 35,6% dự toán và bằng 79% so với cùng kỳ.

Nhìn chung, các khoản thu từ khu vực sản xuất, kinh doanh 6 tháng đầu năm 2020 đạt thấp so với dự toán và cùng kỳ; nguyên nhân chủ yếu là do ảnh hưởng tình hình dịch Covid-19 và chính sách tăng mức xử phạt tối đa đối với các hành vi vi phạm quy định về nồng độ cồn²⁸ dẫn đến sản lượng sản xuất, tiêu thụ và số nộp ngân sách của các doanh nghiệp sản xuất rượu bia dự kiến giảm²⁹.

+ Thu thuế thu nhập cá nhân 14.995 tỷ đồng, đạt 49,2% dự toán, tăng 8% so với cùng kỳ.

+ Thu tiền sử dụng đất 10.319 tỷ đồng, đạt 51,6% dự toán, tăng 34% so với cùng kỳ.

²⁷ Nguyên nhân dầu thô (chủ yếu do thu từ lô PM3-CAA) 6 tháng đầu năm 2020 đạt khá: nhà thầu (liên doanh Việt Nam - Malaysia) tạm nộp thuế TNDN năm 2019 (thuế Pita thực hiện theo Luật thuế của Malaysia, phân chia tiền bán dầu, lãi nước chủ nhà, thuế TNDN phải nộp của nhà điều hành cho hai nước theo tỷ lệ 50%/50%) là 623 tỷ đồng (cùng kỳ không phát sinh do lũy kế đến hết năm 2018 nhà điều hành đang nộp thừa cho phía Việt Nam hơn 30 triệu USD).

²⁸ Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ, trong đó tăng mức xử phạt tối đa đối với các hành vi vi phạm quy định về nồng độ cồn.

²⁹ Tổng công ty Bia rượu nước giải khát Hà Nội 5 tháng 2020 thực hiện 292 tỷ đồng, giảm 341 tỷ đồng so cùng kỳ (trong đó thuế tiêu thụ đặc biệt giảm 279 tỷ đồng); Công ty TNHH nhà máy bia Heineken Hà Nội 5 tháng 2020 thực hiện 345 tỷ đồng, giảm 424 tỷ đồng so cùng kỳ; Công ty CP bia Sài Gòn Hà Nội 5 tháng 2020 thực hiện 179 tỷ đồng, giảm 172 tỷ đồng so cùng kỳ (trong đó thuế tiêu thụ đặc biệt giảm 155 tỷ đồng).

+ Thu thuế bảo vệ môi trường 3.029 tỷ đồng, đạt 39,3% dự toán, bằng 92,8% so với cùng kỳ.

+ Thu phí, lệ phí 7.642 tỷ đồng, đạt 37,3% dự toán, bằng 89,3% so với cùng kỳ.

+ Thu khác ngân sách 13.023 tỷ đồng³⁰, đạt 157,9% dự toán.

+ Chênh lệch thu chi ngân hàng nhà nước 7.949 tỷ đồng, đạt 101,9% dự toán bằng 94,5% so với cùng kỳ³¹.

2.2. Về chi ngân sách (chi tiết tại Phụ lục số 3 đính kèm)

Triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ và HĐND Thành phố, ngay từ đầu năm, Thành phố đã chỉ đạo các sở, ngành, quận, huyện, thị xã thực hiện đồng bộ, quyết liệt các biện pháp quản lý, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chi ngân sách các cấp; quản lý, điều hành chi ngân sách bám sát dự toán được HĐND Thành phố giao, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm; cơ cấu lại các khoản chi NSNN theo hướng tiết kiệm chi thường xuyên để dành nguồn cho đầu tư phát triển và nâng cao hiệu quả sử dụng NSNN, đảm bảo mục tiêu cơ cấu lại các khoản chi ngân sách theo Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị; ngân sách các cấp chủ động tổ chức điều hành chi ngân sách theo dự toán ngân sách và kịp thời sử dụng các nguồn thu phát sinh trong năm để thực hiện các nhiệm vụ đột xuất phát sinh, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội, giải quyết các vấn đề dân sinh bức xúc về môi trường và các dự án công trình trọng điểm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Trước tình hình đại dịch Covid-19 diễn ra hết sức phức tạp, các nước trên thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng đã áp dụng các biện pháp chưa từng có để phòng, chống dịch với mục tiêu cao nhất là bảo vệ, đảm bảo sức khỏe của nhân dân. Quán triệt Lời kêu gọi của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí Thư, Chính phủ, với phương châm “*Chống dịch như chống giặc*”, Thành phố đã chỉ đạo triển khai đồng bộ, toàn diện các giải pháp, đảm bảo kịp thời kinh phí cho công tác phòng, chống dịch và hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, trong đó:

- Ban hành Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 07/4/2020 triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ với 05 nhóm nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19; ban hành và trình HĐND Thành phố ban hành theo thẩm quyền quy định chế độ đặc thù cho các đối tượng trong công tác phòng, chống dịch Covid-19³².

³⁰ Đã bao gồm 9.853 tỷ đồng khai thác tăng thu từ cổ tức, lợi nhuận được chia và lợi nhuận sau thuế NSTW hưởng 100%

³¹ Đây là khoản thu NSTW hưởng 100%, là khoản thu phản ánh kết quả hoạt động của Ngân hàng Nhà nước.

³² Quyết định số 1137/QĐ-UBND ngày 20/3/2020 của UBND Thành phố về chế độ đặc thù trong phòng chống dịch Covid-19; Quyết định số 1955/QĐ-UBND ngày 12/5/2020 của UBND Thành phố về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn thành phố Hà Nội; Nghị quyết số

- Thành lập Ban Chỉ đạo Thành phố để vận hành bộ máy điều hành trong trường hợp dịch Covid-19 bùng phát; xử lý các tình huống khẩn cấp về kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng. Tập trung đầu tư, cung ứng đầy đủ vật tư, trang thiết bị y tế, đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh. Tổ chức tốt các hoạt động kết nối cung cầu hàng hóa, tiêu thụ sản phẩm của Thành phố và nông sản, thực phẩm của các địa phương, đảm bảo cung ứng đủ hàng hóa trên địa bàn Thành phố. Chỉ đạo quyết liệt đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, mở rộng các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo hướng hỗ trợ người dân và doanh nghiệp tối đa.

- Đảm bảo bố trí kinh phí kịp thời cho công tác phòng chống dịch và hỗ trợ kịp thời các đối tượng được hưởng chế độ theo Nghị quyết số 37/NQ-CP ngày 29/3/2020 của Chính phủ về chế độ đặc thù trong phòng chống dịch Covid-19, Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 và Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19³³. Ngoài ra, Thành phố đã xây dựng các nhóm chính sách hỗ trợ đặc thù của Hà Nội trình HĐND ban hành (Hỗ trợ tiền thuê nhà đối với sinh viên, công nhân, các hộ gia đình, cá nhân thuê nhà thuộc sở hữu Nhà nước; Hỗ trợ từ ngân sách cho giáo viên thực hiện dạy học trên truyền hình; Hỗ trợ trả kết quả cho doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính về đăng ký doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2020 ứng phó đối với dịch Covid-19; Hỗ trợ các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên bị suy giảm nguồn thu, không đảm bảo tự chủ chi thường xuyên do ảnh hưởng của dịch Covid-19; Bổ sung thêm đối tượng được hưởng chế độ đặc thù trong phòng chống dịch Covid-19 so với nội dung quy định tại Nghị quyết số 37/NQ-CP).

- Ban hành Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 01/6/2020 về việc triển khai một số nhiệm vụ tài chính - ngân sách trong điều kiện ảnh hưởng của dịch Covid-19, trong đó chỉ đạo các sở, ban, ngành, Đoàn thể trực thuộc Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã rà soát, thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên, cắt giảm những công việc chưa thực sự cấp thiết để dành nguồn lực cho công tác phòng chống dịch và thực hiện các chính sách an sinh xã hội; thực hiện cắt giảm ít nhất thêm 5% dự toán chi thường xuyên còn lại của 09 tháng cuối năm 2020 (ngoài số tiết kiệm 10% dành nguồn cải cách tiền lương Thành phố giao đầu năm).

01/2020/NQ-HĐND ngày 15/5/2020 của HĐND Thành phố quy định một số cơ chế, nội dung, mức chi đặc thù trong phòng chống dịch Covid-19.

³³ Tính đến tháng 6/2020, Thành phố đã bố trí 276.855 triệu đồng hỗ trợ các đối tượng được hưởng chế độ theo Nghị quyết số 37/NQ-CP ngày 29/3/2020 của Chính phủ; đã phê duyệt 505.607 triệu đồng kinh phí hỗ trợ cho các đối tượng người có công với cách mạng, đối tượng bảo trợ xã hội, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 của thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ. Thành phố đã chỉ đạo triển khai ngay trong tháng 4/2020 và tính đến ngày 15/6/2020, toàn Thành phố đã thực hiện việc chi trả cho 385.522/385.753 đối tượng, đạt 99,9%. Các trường hợp hiện chưa chi trả được (231 người) phần lớn là do đối tượng vắng mặt tại nơi cư trú. Đối với các đối tượng là người lao động, hộ kinh doanh, các quận, huyện hiện nay đang thực hiện rà soát, chi trả theo Quyết định số 1955/QĐ-UBND ngày 12/5/2020 về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Mặc dù, chịu tác động tiêu cực từ đại dịch Covid-19 nhưng với các giải pháp đồng bộ, chủ động và quyết liệt, trong 6 tháng đầu năm nhìn chung ngân sách vẫn chủ động, đảm bảo, đáp ứng kịp thời các khoản chi quan trọng cho các cấp, các ngành thực hiện nhiệm vụ phát triển sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hoá, xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, phòng chống thiên tai, dịch bệnh theo đúng dự toán được giao và phù hợp với tiến độ triển khai thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị, đặc biệt là các khoản chi cho công tác phòng, chống dịch Covid-19 và thực hiện các chính sách đảm bảo an sinh xã hội cho một số đối tượng gặp khó khăn do dịch Covid-19. Tổng chi ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm ước thực hiện 34.213 tỷ đồng, đạt 33,2% dự toán năm và tăng 21,5% so với cùng kỳ.

- Chi đầu tư phát triển ước thực hiện 14.826 tỷ đồng, đạt 33% dự toán (tăng 64,4% so với cùng kỳ), trong đó chi XDCB ước đạt 31,8% dự toán. Cùng với việc tăng cường đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ công tác giải phóng mặt bằng, công tác lập thiết kế, đấu thầu và thi công xây dựng của các dự án được giao vốn kế hoạch, Thành phố đã kịp thời phê duyệt kế hoạch và triển khai ứng vốn cho các dự án hạ tầng kỹ thuật các khu đất đấu giá, đất dịch vụ³⁴. Trình HĐND Thành phố thống nhất và ban hành quyết định điều chỉnh kế hoạch đầu tư công ngân sách Thành phố năm 2020, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách³⁵. Thành phố tiếp tục thực hiện rà soát, cải cách thủ tục hành chính, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư³⁶; chỉ đạo quyết liệt các chủ đầu tư trong công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành³⁷; tổ chức giao ban các chủ đầu tư tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, nhất là các dự án công trình trọng điểm, tuy nhiên tiến độ giải ngân vốn đầu tư những tháng đầu năm còn chậm³⁸.

- Các khoản chi thường xuyên ước thực hiện 19.374 tỷ đồng, đạt 40% dự toán và tăng 1,2% so với cùng kỳ. Chi ngân sách đã bám sát dự toán được giao, ngân sách đảm bảo kịp thời kinh phí cho các cấp, các ngành thực hiện nhiệm vụ được giao theo kế hoạch, đặc biệt là các nhiệm vụ quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh trật tự, các chính sách an sinh - xã hội, thực hiện các

³⁴ Quỹ Đầu tư phát triển: kế hoạch ứng vốn 3.255 tỷ đồng, trong đó kế hoạch thực hiện xây dựng HTKT tái định cư chuyển tiếp là 168 tỷ đồng; ứng vốn GPMB và xây dựng HTKT khu đấu giá quyền sử dụng đất là 1.271 tỷ đồng; GPMB và xây dựng HTKT đất dịch vụ là 766 tỷ đồng; GPMB tạo lập quỹ đất là 1.000 tỷ đồng;....

³⁵ Quyết định số 2116/QĐ-UBND ngày 25/5/2020 của UBND Thành phố về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Thành phố năm 2020 (đợt 1).

³⁶ Công văn số 1138/UBND-KH&ĐT ngày 06/4/2020 về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2016-2020 và năm 2020.

³⁷ Trong 5 tháng đầu năm, số dự án hoàn thành đã được phê duyệt quyết toán là: 406 dự án, trong đó bao gồm: 11 dự án nhóm B, 395 dự án nhóm C với giá trị chủ đầu tư đề nghị quyết toán là 3.422.806 triệu đồng, giá trị quyết toán được duyệt là 3.398.246 triệu đồng, giảm trừ 24.559 triệu đồng so với giá trị đề nghị của chủ đầu tư. Dự án sử dụng ngân sách do cấp Thành phố quản lý: 22 dự án, trong đó bao gồm: 07 dự án nhóm B, 15 dự án nhóm C với giá trị chủ đầu tư đề nghị quyết toán là 1.455.768 triệu đồng, giá trị quyết toán được duyệt là 1.452.136 triệu đồng, giảm trừ 3.633 triệu đồng so với giá trị đề nghị của chủ đầu tư.

³⁸ Đến hết tháng 5/2020: đối với chi đầu tư ngân sách cấp Thành phố, có 20/42 đơn vị giải ngân chậm, tỷ lệ thấp hơn 10% kế hoạch được giao, trong đó có 11/42 đơn vị (06 sở, ngành và 05 quận, huyện) chưa thực hiện giải ngân vốn XDCB tập trung ngân sách Thành phố giao; đối với chi đầu tư ngân sách cấp huyện, 9/30 quận, huyện, thị xã giải ngân chậm, tỷ lệ thấp hơn 10% kế hoạch được giao.

nhiệm vụ phòng chống thiên tai, dịch bệnh³⁹. UBND Thành phố đã thống nhất với Thường trực HĐND Thành phố và quyết định điều chỉnh dự toán chi thường xuyên ngân sách cấp Thành phố năm 2020 (đợt 1), trong đó tiết giảm dự toán chi thường xuyên của các sở, ban, ngành Thành phố là 2.400 tỷ đồng, để tạo nguồn thực hiện các chính sách an sinh xã hội và đảm bảo cân đối ngân sách trong điều kiện ảnh hưởng của dịch Covid-19...

Trong 6 tháng đầu năm, Thành phố đã sử dụng 1.309,6 tỷ đồng từ nguồn dự phòng ngân sách để kịp thời xử lý các nhiệm vụ đột xuất phát sinh theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, trong đó: 1.281 tỷ đồng cho công tác phòng chống dịch Covid-19⁴⁰ (*chi tiết tại Phụ lục số 4 đính kèm*). Đồng thời, bổ sung 650 tỷ đồng nguồn vốn ngân sách ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách nhằm hỗ trợ giải quyết việc làm, phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống nông dân.

2.3. Cân đối ngân sách: Với kết quả thu ngân sách trên địa bàn nêu trên, thu ngân sách địa phương được hưởng theo điều tiết 6 tháng đầu năm 2020 là 41.559 tỷ đồng, đạt 40,7% dự toán⁴¹ (thu từ thuế, phí đạt 38,1% dự toán; thu tiền sử dụng đất đạt 51,6% dự toán). Do ảnh hưởng của dịch Covid-19 đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và thu ngân sách nhà nước trên địa bàn nên đã ảnh hưởng đến cân đối ngân sách của Thành phố, nhưng về cơ bản vẫn đảm bảo nguồn lực thực hiện nhiệm vụ quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội theo kế hoạch và nguồn kinh phí cho các sở, ngành, đơn vị và các quận, huyện, thị xã để thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách theo dự toán; đặc biệt là các khoản chi liên quan đến con người, các khoản chi an sinh xã hội, phòng chống, xử lý, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, giải quyết các vấn đề bức xúc dân sinh và thực hiện các nhiệm vụ quan trọng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

3. Một số hạn chế, tồn tại và nguyên nhân

- Dịch Covid-19 diễn biến rất phức tạp, ảnh hưởng toàn diện đến các hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội; tác động tiêu cực đến các chỉ tiêu và cân đối lớn của Thành phố, trong đó thu ngân sách đạt thấp so với kế hoạch và giảm so với cùng kỳ, ảnh hưởng đến cân đối ngân sách chung của Thành phố.

³⁹ Thành phố đã bố trí đủ kinh phí để thực hiện các chính sách an sinh xã hội (tặng quà nhân dịp tết và các ngày lễ lớn cho các đối tượng chính sách, người có công, người nghèo; kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi, học sinh, sinh viên, đối tượng bảo trợ xã hội;...), kinh phí phòng, chống dịch cho các cơ quan, đơn vị của Thành phố. Ngoài ra, Thành phố cũng đã chỉ đạo các quận, huyện, thị xã phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành của Thành phố trong việc tạm ứng kinh phí thực hiện duy trì vệ sinh môi trường trên địa bàn; chủ động tạm ứng từ các nguồn tài chính hợp pháp của ngân sách quận, huyện, thị xã để kịp thời chi trả tiền hỗ trợ cho các đối tượng người có công với cách mạng, đối tượng bảo trợ xã hội, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 của thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 và Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19.

⁴⁰ Hiện nay, UBND Thành phố đã giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính đề ra soát chính xác nhu cầu mua sắm vật tư, trang thiết bị y tế và đề xuất điều chỉnh giảm dự toán cho phù hợp với diễn biến của dịch đang được kiểm soát tốt.

⁴¹ Trong đó ngân sách Thành phố đạt 40,5% dự toán; ngân sách quận, huyện, thị xã đạt 41,3% dự toán.

- Công tác quản lý, đôn đốc thu hồi nợ đọng ngân sách được Thành phố tích cực triển khai nhưng nợ đọng ngân sách vẫn còn lớn⁴².

- Công tác phân bổ dự toán của một số đơn vị còn chưa đảm bảo các quy định như: việc thực hiện giao dự toán thu, chi ngân sách tại một số quận, huyện, thị xã còn chưa đảm bảo thời gian theo quy định⁴³;...

- Một số đơn vị dự toán, chủ đầu tư chưa chủ động triển khai nhiệm vụ được giao ngay từ đầu năm, đồng thời do ảnh hưởng của dịch Covid-19 và vướng mắc cơ chế tài chính theo Nghị định 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ nên tỷ lệ giải ngân trong những tháng đầu năm một số lĩnh vực đạt thấp⁴⁴ do các hoạt động nghiệp vụ của các đơn vị đều bị giãn, hoãn không tổ chức theo kế hoạch dự kiến đầu năm. Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư những tháng đầu năm còn thấp do một số dự án vẫn còn vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, một số chủ đầu tư chưa thực sự quyết liệt đôn đốc tiến độ thực hiện các dự án, nhất là tiến độ thi công xây dựng các công trình, dự án chuyển tiếp; bên cạnh đó, do dịch Covid-19 nên tiến độ thực hiện các dự án, công trình cũng bị ảnh hưởng.

III. NỘI DUNG CỤ THỂ XIN Ý KIẾN HĐND THÀNH PHỐ

Tại kỳ họp cuối năm 2019, UBND Thành phố đã trình HĐND Thành phố thông qua Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 04/12/2019 về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp thành phố Hà Nội năm 2020, trong đó dự toán chi đầu tư phát triển của ngân sách Thành phố năm 2020 đã giao dự toán ghi thu, ghi chi nguồn tiền sử dụng đất đối ứng cho các dự án BT năm 2020 là 3.000 tỷ đồng, nhưng chưa phân bổ danh mục dự án cụ thể. Thực hiện quy định về ghi thu ghi chi tại Nghị định số 69/2019/NĐ-CP ngày 15/8/2019 của Chính phủ (Điều 15), để đảm bảo nội dung ghi thu, ghi chi nguồn tiền sử dụng đất đối ứng cho các dự án BT năm 2020 được triển khai kịp thời, đúng quy định, UBND Thành phố trình HĐND Thành phố quyết định phân bổ chi tiết dự toán chi cho 04 dự án BT với tổng kinh phí 3.000 tỷ đồng (*chi tiết tại Phụ lục số 5 kèm theo*).

IV. NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2020

Trong bối cảnh sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn do bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, hầu hết các chỉ tiêu tăng trưởng đều

⁴² Dịch Covid-19 phần nào ảnh hưởng đến dòng tiền của các đơn vị nhất là các đơn vị xuất nhập khẩu, các doanh nghiệp không chủ động được dòng tiền để nộp thuế đúng hạn nên số nợ trên dưới 90 ngày đến thời điểm hiện tại có xu hướng tăng so với thời điểm 31/12/2019, (nợ trên dưới 90 ngày thời điểm 30/4/2020 là 15.004 tỷ đồng, tăng 3.788 tỷ (+33,8%) so với 31/12/2019, từ 1/5/2020 đến 20/5/2020, đã thu được 1.245 tỷ đồng. Ước nợ trên dưới 90 ngày thời điểm 31/5/2020 là 13.730 tỷ đồng, giảm 1.264 tỷ đồng (-8,4%) so với tháng 4/2020, tăng 2.514 tỷ đồng (+22,4%) so với 31/12/2019) ở ngưỡng 5,27% tổng dự toán pháp lệnh được giao năm 2020.

⁴³ 18 đơn vị phân bổ dự toán chậm hơn 10 ngày kể từ khi HĐND Thành phố ban hành nghị quyết, gồm: Đống Đa, Tây Hồ, Hoàng Mai, Hà Đông, Nam Từ Liêm, Bắc Từ Liêm, Sơn Tây, Thanh Trì, Gia Lâm, Sóc Sơn, Mê Linh, Chương Mỹ, Mỹ Đức, Phú Xuyên, Ba Vì, Thạch Thất, Đan Phượng, Hoài Đức.

⁴⁴ Tính đến hết tháng 5/2020, một số khoản chi thường xuyên có tỷ lệ giải ngân thấp: chi sự nghiệp văn hóa thông tin; chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn; chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; chi sự nghiệp khoa học và công nghệ.

thấp hơn so với cùng kỳ và kế hoạch đề ra. Để tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 84/NQ-CP, trong đó thực hiện miễn, giảm một số khoản thuế, phí, lệ phí cho người dân và doanh nghiệp; Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 954/2020/UBTVQH14 ngày 02/6/2020 về điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh của thuế TNCN. Các chính sách mới này tác động việc thực hiện nhiệm vụ thu NSNN năm 2020 cả Thành phố, dự kiến làm giảm thu ngân sách trên địa bàn khoảng 5.030 tỷ đồng⁴⁵.

Để bù đắp số hụt thu do ảnh hưởng của dịch Covid-19 và thực hiện các chính sách của Nhà nước, ngành thuế và hải quan Thành phố dự kiến sẽ khai thác tăng thu các khoản thu thuế, phí qua tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, thu nợ, tăng cường quản lý thuế thương mại điện tử đối với nhóm cá nhân kinh doanh, chênh lệch thu chi ngân hàng nhà nước, thu cổ tức, lợi nhuận còn lại và lợi nhuận sau thuế NSTW hưởng 100%, thu NSNN trên địa bàn cả năm ước thực hiện là 280.252 tỷ đồng, đạt 100,5% dự toán; thu ngân sách địa phương hưởng sau điều tiết là 91.720 tỷ đồng, đạt 89,9% dự toán. UBND thành phố đã chỉ đạo các ngành, các cấp dự báo và xây dựng các kịch bản điều hành ngân sách để chủ động ứng phó với tình huống thu ngân sách không đạt dự toán giao đầu năm.

Vì vậy, khó khăn, thách thức trong những tháng cuối năm là rất lớn, để hoàn thành nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2020 ở mức cao nhất; 06 tháng cuối năm, các ngành các cấp, các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp cần nỗ lực phấn đấu, thực hiện đồng bộ các giải pháp đã đề ra trong các Nghị quyết, Chương trình của Thành ủy, HĐND và UBND Thành phố; trong đó, về tài chính - ngân sách nhấn mạnh một số nhiệm vụ, giải pháp cụ thể như sau:

1. Triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả chương trình, kế hoạch cải cách hành chính trong công tác quản lý thu NSNN, phấn đấu thực hiện nhiệm vụ thu NSNN được Bộ Tài chính và Thành phố giao ở mức cao nhất.

- Thực hiện tốt các giải pháp tháo gỡ khó khăn, ưu đãi về thuế để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh: kích cầu du lịch, thương mại điện tử trên địa bàn; gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất; miễn - giảm thuế, hoàn thuế... theo quy định của pháp luật và các chính sách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh theo Nghị định của Chính phủ; thực hiện kích cầu bằng cơ chế, chính sách, để tạo việc làm cho người lao động, tăng thu cho ngân sách. Tiếp tục triển khai đồng

⁴⁵ Theo Nghị quyết số 954/2020/UBTVQH14 ngày 02/6/2020 của UBTVQH về điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh của thuế TNCN (tăng mức giảm trừ khi xác định nghĩa vụ thuế TNCN làm giảm thu khoảng 1.800 tỷ đồng); theo Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19 (điều chỉnh thuế suất thuế TNDN đối với doanh nghiệp vừa và nhỏ làm giảm thu khoảng 2.000 tỷ đồng; giảm 15% tiền thuê đất đối với các trường hợp bị ngừng SXKD làm giảm thu khoảng 160 tỷ đồng; giảm 50% lệ phí trước bạ đối với xe ô tô sản xuất trong nước làm giảm thu khoảng 830 tỷ đồng; giảm 30% mức thuế bảo vệ môi trường đối với mặt hàng nhiên liệu bay làm giảm thu khoảng 240 tỷ).

bộ các giải pháp hỗ trợ phát triển doanh nghiệp theo định hướng của Trung ương và Thành phố; tập trung đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, góp phần giảm bớt chi phí, thời gian và tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp; tiếp tục đẩy mạnh công tác cổ phần hóa, thoái vốn tại các doanh nghiệp nhà nước của Thành phố theo lộ trình;... góp phần tạo nguồn thu ngân sách ổn định, vững chắc.

- Thường xuyên rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuế; đơn đốc thu hồi nợ đọng thuế; tăng cường quản lý thuế đối với giao dịch trực tuyến, khai thác nguồn thu ngân sách từ thuế, phí và các khoản tăng thu qua công tác thanh - kiểm tra, đơn đốc thu hồi nợ; tổ chức hội nghị đối thoại với các doanh nghiệp còn nợ đọng thuế để đơn đốc thu hồi nợ; tập trung thu hồi kịp thời các khoản thu được gia hạn sau khi hết thời gian gia hạn nộp; phát huy hết dư địa các khoản thu; quản lý chặt chẽ nguồn thu, mở rộng và chống xói mòn cơ sở thuế; tăng cường công tác quản lý chứng từ, hóa đơn; thúc đẩy thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, tạo thuận lợi thương mại gắn với chống gian lận thương mại; áp dụng hóa đơn điện tử, trước hết là tại các quận nội đô, các trung tâm thương mại lớn (phần đầu đến tháng 9/2020 thực hiện 100%).

- Tập trung đẩy mạnh, khai thác các khoản thu có khả năng để bù đắp số giảm thu ngân sách do ảnh hưởng của dịch Covid-19, đặc biệt là các khoản thu từ đất; phối hợp chặt chẽ với các đơn vị thuộc Bộ Tài chính để tăng cường khả năng thực hiện các khoản thu của ngân sách Trung ương phát sinh trên địa bàn⁴⁶, góp phần hoàn thành ở mức cao nhất chỉ tiêu thu NSNN trên địa bàn.

- Các sở, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã chủ động tháo gỡ các vướng mắc về quản lý đất đai, quy hoạch, đầu tư xây dựng và xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết nếu vượt thẩm quyền. Tập trung hoàn thành công tác giao đất và phê duyệt giá đất đối với các dự án đã trong kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của Thành phố; đầu tư hạ tầng kỹ thuật tạo quỹ đất sạch để đấu giá quyền sử dụng đất; đẩy nhanh tiến độ rà soát các dự án đầu tư theo hình thức BT để đảm bảo điều kiện thực hiện ghi thu ghi chi theo dự toán đã giao năm 2020.

2. Đảm bảo nguồn lực và đẩy nhanh tiến độ thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2020; tiếp tục rà soát tiết kiệm chi tiêu thường xuyên.

- Xác định việc đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công là nhiệm vụ chính trị trọng tâm năm 2020 của các cấp ủy đảng, chính quyền và hệ thống chính trị của Thành phố, nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, thực hiện cao nhất các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 trong bối cảnh đại dịch Covid-19. Các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; chịu trách nhiệm toàn diện trước Lãnh đạo Thành phố khi để xảy ra chậm trễ, không đạt mục tiêu giải ngân vốn đầu tư công năm 2020 của cơ quan, đơn vị mình theo kế hoạch.

⁴⁶ Chênh lệch thu chi của Ngân hàng nhà nước, Thu cổ tức - lợi nhuận còn lại của DNNN trung ương.

- Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp, tháo gỡ kịp thời các rào cản, khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công, phấn đấu đạt mục tiêu giải ngân hết số vốn đầu tư công được giao kế hoạch năm 2020 (kể cả số vốn các năm trước được chuyển nguồn sang). Lập kế hoạch giải ngân cụ thể, chi tiết cho từng dự án, nhất là các dự án lớn, công trình trọng điểm. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát dự án đầu tư đối với các chủ đầu tư, UBND cấp huyện có kết quả giải ngân thấp để kịp thời chấn chỉnh, xử lý các chủ đầu tư, chủ dự án chậm tiến độ. Theo dõi chặt chẽ tình hình thực hiện các dự án, yêu cầu chủ đầu tư cam kết tiến độ giải ngân của từng dự án, kịp thời điều chỉnh linh hoạt kế hoạch vốn đối với các dự án giải ngân chậm, không đạt tiến độ theo cam kết sang các dự án có khả năng thực hiện, tiến độ giải ngân tốt và có nhu cầu bổ sung vốn nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân; xem xét điều chuyển chủ đầu tư dự án theo thẩm quyền; chú trọng chi cho đầu tư để tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội theo đúng tinh thần chỉ đạo Chính phủ tại Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020.

- Tiếp tục rà soát, cắt giảm dự toán chi thường xuyên của ngân sách các cấp, cắt giảm những công việc, các khoản mua sắm chưa thực sự cấp thiết; đảm bảo giảm tối thiểu 70% kinh phí hội nghị công tác trong và ngoài nước của các cơ quan, đơn vị và 10% chi thường xuyên khác còn lại năm 2020 theo Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

- Tiếp tục triển khai cơ chế hoạt động tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập gắn với thúc đẩy lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công, phấn đấu bám sát lộ trình nâng mức tự chủ tài chính, giảm dần mức hỗ trợ từ NSNN đối với các đơn vị sự nghiệp công lập của Thành phố giai đoạn 2018-2021 theo Kế hoạch 44/KH-UBND ngày 19/02/2019 của UBND Thành phố.

3. Triển khai thực hiện kịp thời, đúng đối tượng các chính sách hỗ trợ sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp và đảm bảo đời sống cho người dân gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19.

- Triển khai kịp thời các chính sách gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất theo Nghị định 41/2020/NĐ-CP của Chính phủ; chính sách giảm tiền thuê đất, một số khoản thuế, phí, lệ phí theo Nghị quyết 84/NQ-CP của Chính phủ nhằm tiếp tục tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh.

- Đảm bảo nguồn lực để thực hiện kịp thời các chính sách an sinh xã hội theo Nghị quyết của 42/NQ-CP của Chính phủ, Quyết định 15/2020/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các chính sách đặc thù của Thành phố theo Nghị quyết 01/2020/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Thành phố.

- Việc hỗ trợ theo các chính sách của Chính phủ và Thành phố phải đúng đối tượng, công khai, minh bạch, không để lợi dụng, trục lợi chính sách, tham nhũng, tiêu cực; không hỗ trợ đối tượng tự nguyện không tham gia.

4. Điều hành ngân sách chặt chẽ, linh hoạt; rà soát, sử dụng các nguồn lực để đảm bảo cân đối ngân sách các cấp.

- Điều hành ngân sách linh hoạt, hiệu quả, đảm bảo các nhiệm vụ chi về lương và các khoản phụ cấp, chi cho con người, chi thực hiện các chính sách an sinh xã hội, chi phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh và các nhiệm vụ quan trọng của các cấp, các ngành theo dự toán được giao trên cơ sở thực tế tồn quỹ của các cấp ngân sách.

- Ngân sách các cấp thực hiện đúng nguyên tắc “*trường hợp giảm thu phải giảm chi tương ứng*”; thực hiện đánh giá khả năng giảm thu ngân sách và rà soát các nguồn hiện có của ngân sách các cấp: dự phòng ngân sách năm 2020, tăng thu ngân sách năm 2019, Quỹ Dự trữ tài chính Thành phố để chỉ đạo xây dựng phương án đảm bảo cân đối ngân sách các cấp. Chỉ thực hiện huy động nguồn vốn cho chi đầu tư phát triển trong trường hợp đã sử dụng hết các nguồn lực mà không đảm bảo cân đối ngân sách, góp phần đảm bảo mục tiêu tăng trưởng kinh tế.

Để đảm bảo cân đối ngân sách cấp thành phố, cùng với việc tiếp tục rà soát, cắt giảm chi thường xuyên của ngân sách thành phố⁴⁷, Thành phố sử dụng các nguồn: nguồn cải cách tiền lương còn dư của ngân sách thành phố⁴⁸; Quỹ Dự trữ Tài chính Thành phố⁴⁹ để ưu tiên nguồn lực cho chi đầu tư phát triển, thực hiện các chính sách an sinh xã hội. Căn cứ Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế tài chính, ngân sách đặc thù cho thành phố Hà Nội và tình hình cụ thể về thực hiện dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn trong những tháng cuối năm, UBND Thành phố báo cáo Thường trực HĐND Thành phố về phương án cân đối ngân sách Thành phố, các giải pháp điều hành ngân sách theo quy định của Luật NSNN và báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm.

5. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra và thực hiện nghiêm túc các kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm toán nhà nước, các kết luận và kiến nghị giám sát của HĐND Thành phố.

Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư và Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 26/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí của Thành phố năm 2020 và giai đoạn 2016-2020. Tiếp tục quán triệt quan điểm triệt để tiết kiệm, chống lãng phí, phù hợp khả năng cân đối nguồn lực ngay từ khâu xác định nhiệm vụ quan trọng, trọng tâm cần thực hiện năm 2020 và kế hoạch trung hạn 2016-2020. Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật phòng chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong

⁴⁷ Thành phố đã quyết định cắt giảm dự toán chi thường xuyên 2.400 tỷ đồng; tiếp tục rà soát cắt giảm theo Nghị quyết 84/NQ-CP của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

⁴⁸ Nguồn cải cách tiền lương còn dư của ngân sách Thành phố hiện nay là 10.093 tỷ đồng.

⁴⁹ Số dư Quỹ Dự trữ Tài chính đầu năm 2020 là 17.601 tỷ đồng, được sử dụng tối đa 70% (tương ứng là 12.320 tỷ đồng) để thực hiện các nhiệm vụ về phòng chống thiên tai, dịch bệnh, thực hiện các chính sách an sinh xã hội và bù đắp giảm thu sau khi đã cắt giảm dự toán ngân sách mà chưa đảm bảo cân đối.

các lĩnh vực quản lý đất đai, đầu tư xây dựng, quản lý vốn, tài sản của Nhà nước. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính theo Kế hoạch của Thành phố năm 2020 và giai đoạn 2016-2020, Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước. Rà soát, chỉnh sửa và bổ sung các cơ chế, chính sách theo hướng minh bạch, thông thoáng, phù hợp với các luật, nghị định mới ban hành và yêu cầu của hội nhập kinh tế quốc tế.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và các nhiệm vụ, giải pháp điều hành ngân sách 6 tháng cuối năm 2020 của thành phố Hà Nội, UBND Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố./

(Báo cáo này thay thế Báo cáo số 160/BC-UBND ngày 15/6/2020 của UBND Thành phố)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Ban KTNS-HĐND Thành phố;
- Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Thuế, Cục Hải quan Hà Nội;
- VPUB: CVP, các PCVP, KT, TKBT;
- Lưu: VT, KT_{Hành}

23795 - 165

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Chung

KẾT QUẢ THỰC HIỆN THU CHI NGÂN SÁCH NĂM 2019
(Kèm theo Báo cáo số **174** /BC-UBND ngày **26/6/2020** của UBND thành phố Hà Nội)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán 2019	Ước thực hiện năm 2019 (đã báo cáo HĐND tháng 11/2019)		Thực hiện 2019 (rà soát tại thời điểm báo cáo)		So sánh TH 2019 với UTH đã báo cáo HĐND	
			Tổng số	So với dự toán	Tổng số	So với dự toán	Chênh lệch	Tỷ lệ
<i>I</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5=4/3</i>	<i>6</i>	<i>7=6/3</i>	<i>8=6-4</i>	<i>9=8/4</i>
I	Tổng thu NSNN trên địa bàn	263.111.000	264.710.000	100,6%	270.058.375	102,6%	5.348.375	2,0%
1	Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu	17.385.000	17.440.000	100,3%	18.934.517	108,9%	1.494.517	8,6%
2	Thu dầu thô	1.950.000	3.360.000	172,3%	3.305.159	169,5%	-54.841	-1,6%
3	Thu nội địa	243.776.000	243.910.000	100,1%	247.818.699	101,7%	3.908.699	1,6%
	<i>trong đó: Thu tiền sử dụng đất</i>	<i>25.500.000</i>	<i>22.330.000</i>	<i>87,6%</i>	<i>21.974.148</i>	<i>86,2%</i>	<i>-355.852</i>	<i>-1,6%</i>
II	Thu ngân sách địa phương hưởng theo điều tiết	100.541.791	93.247.300	92,7%	94.444.726	93,9%	1.197.426	1,3%
III	Chi ngân sách địa phương	101.045.878	83.729.647	82,9%	81.487.030	80,6%	-2.242.617	-2,7%
1	Chi đầu tư phát triển	44.917.393	36.103.261	80,4%	34.770.498	77,4%	-1.332.763	-3,7%
2	Chi thường xuyên	47.472.607	46.814.026	98,6%	46.192.687	97,3%	-621.339	-1,3%
3	Chi trả nợ lãi các khoản huy động	801.900	801.900	100,0%	513.385	64,0%	-288.515	-36,0%
4	Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính	10.460	10.460	100,0%	10.460	100,0%	0	0,0%
5	Dự phòng ngân sách	2.149.184		0,0%	-	0,0%	0	
6	Chi tạo nguồn cải cách tiền lương	5.694.334		0,0%	-	0,0%	0	

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
TRÊN ĐỊA BÀN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020**

(Kèm theo Báo cáo số 174 /BC-UBND ngày 26/6/2020 của UBND thành phố Hà Nội)

Đơn vị: triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN NĂM 2020	ƯỚC THỰC HIỆN 6 THÁNG	TỶ LỆ (%) TH/DT	SỐ VỚI CÙNG KỲ
	TỔNG THU NSNN	278.805.000	124.842.820	44,8%	96,6%
I	Thu nội địa	258.300.000	114.416.529	44,3%	96,1%
1	Khu vực DNNN Trung ương	61.475.000	20.302.414	33,0%	74,1%
	- Thuế giá trị gia tăng	18.295.000	6.140.938	33,6%	78,4%
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	36.775.000	12.066.359	32,8%	73,2%
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	4.100.000	1.653.001	40,3%	88,8%
	- Thuế tài nguyên	15.000	6.126	40,8%	106,3%
	- Thu từ khí thiên nhiên, khí than	2.290.000	435.990	19,0%	36,7%
2	Khu vực DNNN địa phương	2.900.000	862.582	29,7%	65,1%
	- Thuế giá trị gia tăng	1.010.000	387.598	38,4%	71,9%
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.450.000	333.548	23,0%	55,3%
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	320.000	108.391	33,9%	77,0%
	- Thuế tài nguyên	120.000	33.045	27,5%	79,4%
3	Khu vực DN có vốn ĐTNN	25.800.000	9.651.761	37,4%	82,3%
	- Thuế giá trị gia tăng	8.270.000	2.765.225	33,4%	81,7%
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	13.800.000	5.768.185	41,8%	86,6%
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	3.720.000	1.116.140	30,0%	66,3%
	- Thuế tài nguyên	10.000	2.211	22,1%	115,5%
4	Khu vực CTN và dịch vụ NQD	56.600.000	20.160.663	35,6%	79,0%
	- Thuế giá trị gia tăng	24.909.000	8.917.517	35,8%	81,2%
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	30.350.000	10.850.207	35,8%	77,8%
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	1.330.000	385.396	29,0%	66,9%
	- Thuế tài nguyên	11.000	7.543	68,6%	157,4%
5	Thuế thu nhập cá nhân	30.500.000	14.994.600	49,2%	108,0%
6	Thuế bảo vệ môi trường	7.700.000	3.029.150	39,3%	92,8%
7	Lệ phí trước bạ	8.600.000	3.004.978	34,9%	85,0%
8	Phí - lệ phí tính cân đối ngân sách	20.500.000	7.642.517	37,3%	89,3%
9	Thuế SD đất phi nông nghiệp	530.000	177.088	33,4%	71,9%
10	Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước	5.000.000	2.443.944	48,9%	91,4%
11	Thu tiền sử dụng đất	20.000.000	10.318.878	51,6%	134,0%
12	Thu tiền cho thuê và bán nhà thuộc SHNN	1.400.000	150.060	10,7%	37,5%
13	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết	300.000	167.439	55,8%	127,0%
14	Thu cấp quyền khai thác khoáng sản	25.000	15.370	61,5%	110,9%
15	Thu khác ngân sách	8.250.000	13.023.038	157,9%	385,6%
16	Thu cố định tại xã	120.000	126.246	105,2%	106,8%
17	Thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế (NSDP 100%)	800.000	396.882	49,6%	50,6%
18	Chênh lệch thu chi ngân hàng nhà nước	7.800.000	7.948.919	101,9%	94,5%
II	Thu dầu thô	2.100.000	1.785.291	85,0%	102,9%
III	Thu từ hoạt động XNK	18.405.000	8.641.000	46,9%	102,3%
1	Thuế xuất khẩu	102.000	40.000	39,2%	82,0%
2	Thuế nhập khẩu	4.600.000	1.826.000	39,7%	94,2%
3	Thuế tiêu thụ đặc biệt thu từ hàng hóa nhập khẩu	250.000	100.000	40,0%	81,3%
4	Thuế giá trị gia tăng thu từ hàng hóa nhập khẩu	13.443.000	6.596.000	49,1%	105,5%
5	Thuế bảo vệ môi trường thu từ hàng hóa nhập khẩu	10.000	4.000	40,0%	77,9%
6	Thu khác		75.000		

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020(Kèm theo Báo cáo số **171** /BC-UBND ngày **26/6/2020** của UBND thành phố Hà Nội)

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Dự toán	ƯỚC THỰC HIỆN 6 THÁNG	TỶ LỆ TH/DT (%)	SỐ VỚI CÙNG KỲ (%)
	TỔNG SỐ	103.203.541	34.212.707	33,2%	121,5%
I	Chi đầu tư phát triển	44.917.527	14.826.505	33,0%	164,4%
1	Chi đầu tư xây dựng cơ bản	43.317.527	13.775.164	31,8%	165,2%
1.1	Chi từ nguồn XDCB trong nước	38.081.927	12.365.164	32,5%	159,3%
1.2	Chi XDCB bằng nguồn vốn ngoài nước	5.235.600	1.410.000	26,9%	244,7%
2	Bổ sung vốn cho các quỹ và ủy thác NH chính sách cho vay giải quyết việc làm, hỗ trợ nhà ở hộ nghèo	1.400.000	1.050.000	75,0%	154,4%
3	Đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp, đầu tư trở lại từ tiền nhà, đất và hỗ trợ các dự án xã hội hóa	200.000	1.341	0,7%	54,0%
II	Chi thường xuyên	48.420.640	19.374.042	40,0%	101,2%
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	15.031.081	6.426.010	42,8%	104,1%
2	Chi khoa học và công nghệ	984.965	123.410	12,5%	69,6%
3	Chi quốc phòng	1.087.306	491.990	45,2%	99,2%
4	Chi an ninh, trật tự, an toàn xã hội	1.048.457	450.390	43,0%	131,6%
5	Chi y tế, dân số và gia đình	3.368.019	1.847.974	54,9%	110,2%
6	Chi văn hóa thông tin	854.579	233.430	27,3%	88,8%
7	Chi phát thanh, truyền hình	168.824	35.381	21,0%	139,3%
8	Chi thể dục thể thao	814.960	247.320	30,3%	103,1%
9	Chi bảo vệ môi trường	2.363.942	1.162.690	49,2%	106,7%
10	Chi các hoạt động kinh tế	10.451.533	2.626.110	25,1%	74,1%
11	Chi quản lý hành chính nhà nước, đảng, đoàn thể	7.660.086	3.319.950	43,3%	98,8%
12	Chi bảo đảm xã hội	3.501.538	1.931.247	55,2%	143,0%
13	Chi sự nghiệp khác	1.085.350	478.140	44,1%	118,9%
III	Chi trả nợ lãi do chính quyền địa phương vay	662.000	1.700	0,3%	53,2%
IV	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	10.460	10.460	100,0%	100,0%
V	Dự phòng ngân sách	2.360.873			
VI	Chi tạo nguồn cải cách tiền lương	6.832.041			

**TÌNH HÌNH SỬ DỤNG DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH CẤP THÀNH PHỐ
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020**

(Kèm theo Báo cáo số ~~174~~ /BC-UBND ngày ~~26~~ /6/2020 của UBND thành phố Hà Nội)

Đơn vị: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Đơn vị hưởng	Số tiền	Ghi chú
	<u>TỔNG SỐ</u>		<u>1.309.650</u>	
I	<u>Chi cho công tác phòng, chống dịch bệnh Covid - 19</u>		<u>1.281.022</u>	
1	Quyết định số 671/QĐ-UBND ngày 07/02/2020 bổ sung kinh phí phòng chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới vi rút Corona gây ra trên địa bàn TP. Hà Nội (đợt 1)	Sở Y tế	95.756,6	
2	Quyết định số 757/QĐ-UBND ngày 14/02/2020 bổ sung kinh phí mua sắm máy móc, trang thiết bị phòng chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona gây ra trên địa bàn thành phố Hà Nội (đợt 1)	Sở Y tế	214.559,4	
3	Quyết định số 912/QĐ-UBND ngày 28/02/2020 Bổ sung kinh phí để thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận công dân từ vùng có dịch Covid 19 về Việt Nam	Sở Y tế	804,0	
4	Quyết định số 989/QĐ-UBND ngày 06/03/2020 Bổ sung kinh phí xét nghiệm sàng lọc Covid 19 cho các trường hợp được cách ly tập trung trước khi bàn giao về cách ly tại địa phương	Sở Y tế	3.530	
5	Quyết định số 1199/QĐ-UBND ngày 24/3/2020 Bổ sung kinh phí mua sắm phương tiện phòng hộ cá nhân, sinh phẩm, hóa chất, vật tư tiêu hao phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh Covid 19 trên địa bàn Hà Nội (đợt 6)	Sở Y tế, Công an Hà Nội	347.530	
6	Quyết định số 1273/QĐ-UBND ngày 27/3/2020 Bổ sung kinh phí phòng, chống dịch bệnh Covid 19 trên địa bàn TP Hà Nội (đợt 7)	Sở Y tế, Sở Xây dựng, Sở Ngoại vụ, Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Công an Hà Nội và Trường Cao đẳng nghề Công nghệ cao Hà Nội	613.650	
7	Quyết định số 1369/QĐ-UBND ngày 06/4/2020 Bổ sung kinh phí cho Công an TP. Hà Nội để thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh Covid 19	Công an Hà Nội	5.192	
II	<u>Chi cho các hoạt động khác</u>		<u>28.628</u>	
1	Quyết định số 695/QĐ-UBND ngày 11/02/2020 bổ sung kinh phí cho các huyện: Mê Linh, Hoài Đức, Chương Mỹ, Ba Vì, Phúc Thọ, Sóc Sơn, Thanh Oai để thực hiện công tác phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi năm 2019	Mê Linh, Hoài Đức, Chương Mỹ, Ba Vì, Phúc Thọ, Sóc Sơn, Thanh Oai	24.877	
2	Quyết định số 722/QĐ-UBND ngày 13/02/2020 bổ sung kinh phí cho huyện Thạch Thất để thực hiện công tác phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi năm 2019	Thạch Thất	3.751	

th

DỰ TOÁN GHI THU, GHI CHI NGUỒN TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT ĐỐI ỨNG CHO CÁC DỰ ÁN BT NĂM 2020

(Kèm theo Báo cáo số 171 /BC-UBND ngày 26/6/2020 của UBND thành phố Hà Nội)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án BT	Số DA	Chủ đầu tư	Giá trị HD, PLHD BT	Dự án đối ứng		Tổng số lũy kế GTGC đến hết năm			Số còn phải GTGC các năm tiếp theo	Dự toán GTGC năm 2020 (tạm ứng)	Ghi chú
					Nghĩa vụ tài chính tương ứng các lần giao đất	Số tiền sử dụng đất đã nộp ngân sách	Tổng số	Trong đó				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
	TỔNG SỐ	4		10.166.844	10.276.175	2.796.615	837.420	437.420	400.000	8.176.542	3.000.000	
1	Bảo tàng Hà Nội (phần xây dựng)	1	Tổng công ty cổ phần VINACONEX	1.732.090	1.175.355	596.148	437.420	437.420		141.787	141.787	- Dự án đã hoàn thành, Chủ đầu tư đang lập hồ sơ quyết toán. Dự kiến năm 2020 quyết toán và ghi chi phần còn lại. - Quỹ đất thanh toán cho DA (đã giao đất): Khu đất HH Khu đô thị mới Đông Nam Trần Duy Hưng (5,03ha) - Đã thanh toán tại quỹ ĐTPT là 1.062.629.560.570 đồng
2	Đường trục phía Nam tỉnh Hà Tây cũ	1	Tổng CT Xây dựng công trình giao thông 5 (CIENCO5)	6.076.000	6.586.129	510.120				6.076.000	1.659.058	- Đã được cấp CNĐT ngày 25/04/2008; khởi công 26/04/2008; đã nộp 510,12 tỷ đồng. - Quỹ đất thanh toán đã giao cho DA: Khu Thanh Hà A (195,5ha), Thanh Hà B (193,22ha), Khu Đô thị Mỹ Hưng (182ha).
3	Tuyến đường từ đường Lê Đức Thọ đến Khu đô thị mới Xuân Phương (điểm cuối giao với đường 70)	1	CTCP TASCO	1.543.600						1.543.600	784.000	- Hiện đang thực hiện thủ tục điều chỉnh dự án (dự kiến TMĐT giảm từ 1,544 tỷ đồng xuống còn 1.253 tỷ đồng), giá trị công trình BT theo kết luận thanh tra, kiểm toán. - Quỹ đất thanh toán cho DA: (1) Khu đô thị sinh thái Xuân Phương (37,5ha) đã giao đất; (2) Khu nhà ở số 48 Trần Duy Hưng (2.000m2, chưa giao đất, chưa xác định NVTC); (3) Khu chức năng đô thị tại khu đất 49,1ha phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm - Đơn vị ở 1 (chưa giao đất, chưa xác định NVTC). - Hiện Liên ngành đang xác định lại NVTC đơn vị ở 2,3 theo chỉ đạo của UBND Thành phố 784 tỷ đồng (trước đây là 679 tỷ đồng); còn lại ô đất tại 48 Trần Duy Hưng và Đơn vị ở 1 chưa giao đất, chưa xác định NVTC.
4	Khu công viên và hồ điều hòa tại phía Bắc nghĩa trang Mai Dịch, quận Cầu Giấy	1	CTCP BĐS Hồng Ngân (nay là CT CPĐT và PT Đô thị Sài Đồng)	815.154	2.514.691	1.690.347	400.000		400.000	415.154	415.154	Đang thực hiện các thủ tục điều chỉnh dự án (bổ sung các hạng mục phát sinh: tuyến cống hộp 150m kết nối HTTN chung khu vực, hệ thống lọc phục vụ bổ cập nước hồ điều hòa,...) - Quỹ đất thanh toán: Khu đất tại thị trấn Cầu Diễn (17,2ha), đã hoàn thành giao đất và xác định NVTC.